BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 108 /QĐ-TCGDNN	*Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 29/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 31/2015/NĐ-CP ngày 24/03/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 31/2015/NĐ-CP ngày 24/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kỹ năng nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho 1447 người đã tham dự các Kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia trong tháng 11 năm 2018 đạt yêu cầu ở bậc trình độ kỹ năng nghề từ bậc 1 đến bậc 3 của 13 nghề tại các tổ chức đánh giá kỹ năng nghề *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kỹ năng nghề, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Tổng Cục trưởng (để b/c); - Lưu: VT, KNN.	**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG** **PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG** **Trương Anh Dũng**

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ CÁC KỲ ĐÁNH GIÁ TRONG THÁNG 11/2018 ĐẠT YÊU CẦU Ở BẬC TRÌNH ĐỘ KỸ NĂNG NGHỀ TỪ BẬC 1 ĐẾN BẬC 3 CỦA CÁC NGHỀ TẠI CÁC TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 108 /QĐ-TCGDNN ngày 6 tháng 5 năm 201 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

1. Nghề Cắt gọt kim loại trên máy CNC ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

1.1. Tại Trường Cao đẳng nghề Thành phố Hồ Chí Minh.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1	Lê Trung Quốc	312020220
2	Hoàng Võ Anh Tuấn	024142667
3	Kiều Minh Phước	023675109
4	Huỳnh Chí Hỷ	024766773
5	Thái Văn Giáp	025762108
6	Nguyễn Trung Hiếu	225192982
7	Trần Tấn Dũng	220904868
8	Lê Mạnh Hùng	271837076
9	Nguyễn Công Anh	271705668
10	Đặng Tiến Đỗ	271416087
11	Lê Minh Tấn	271422782
12	Nguyễn Thị Bích Nga	271721043
13	Mai Đức Anh	271691399
14	Phạm Thanh Bình	271760727
15	Nguyễn Văn Cường	285616423
16	Ngô Văn Tùng	151415931
17	Cao Văn Thịnh	285020735
18	Nguyễn Phước Thiện	285271158
19	Lê Phú Cường	023801221
20	Lê Thị Tuyền	022956040
21	Ung Thanh Vũ	023643075
22	Nguyễn Văn Phước	025029050
23	Phan Võ Minh Hạnh	023366280
24	Nguyễn Văn Thọ	022240468
25	Nguyễn Thị Xuân Chinh	079174001539
26	Trần Quản Quốc	023156698
27	Trần Thị Thu Hiền	023445825
28	Phạm Ngọc Cương	079069004860
29	Ngô Tấn Hải	310868668
30	Nguyễn Thanh Tiên	025933271
31	Huỳnh Hà Yên Long	025951343

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
32	Hồ Phước Hoàng	220610122
33	Nguyễn Đôn	220106947
34	Ngô Đình Hiền	220296553
35	Trương Văn Khánh	220814225
36	Nguyễn Hữu Thân	225586973
37	Thái Anh Toàn	225587015
38	Đỗ Thị Phương Khanh	023044182
39	Y Tô Niê Hra	240309216
40	Trịnh Văn Thuyết	241677988
41	Trần Văn Khi	162318853
42	Nguyễn Võ Danh	240780177
43	Cao Hữu Hải	240735925
44	Lê Ngọc An	240804165
45	Trần Ngọc Thanh	162855362
46	Nguyễn Thanh Dinh	240703609
47	Lương Hoàng Khắc	023391694
48	Lê Minh Sơn	201417151
49	Hoàng Ngọc Thiên Vũ	201664851

1.2. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
50	Nông Trần Định	080937400
51	Trần Trọng Dương	030086000218
52	Trần Trung Hiếu	012320038
53	Phùng Thị Hòa	082206217
54	Đặng Văn Hoàn	125236556
55	Nguyễn Đức Hùng	011390578
56	Nguyễn Văn Hưng	125070920
57	Đặng Quốc Hưng	145792250
58	Nguyễn Hồng Lâm	091510374
59	Hoàng Tùng Lâm	035081000972
60	Nguyễn Văn Mễ	125389126
61	Nguyễn Đức Nam	125019338
62	Nguyễn Công Ninh	163154583
63	Nguyễn Hồng Sơn	035078000168
64	Nguyễn Văn Thái	001091024292

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
65	Nguyễn Chiến Thắng	131506779
66	Ngô Đức Thành	121526317
67	Đặng Xuân Thao	033081000023
68	Nguyễn Văn Thiết	125034963
69	Tạ Tiến Thịnh	121824142
70	Phạm Ngọc Thưởng	012050396
71	Hoàng Thị Trang	038190008213
72	Trịnh Bảo Tuấn	031091002241

2. Nghề Công nghệ ô tô ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

2.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
73	Mã Viết Ngọc	101073981
74	Phạm Văn Trường	101153916
75	Bùi Xuân Tùng	022085000218

2.2. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
76	Hồ Xuân An	011227986
77	Nguyễn Quang Ánh	011349575
78	Trần Ngọc Ánh	013256623
79	Nguyễn Văn Bình	001078009170
80	Đào Duy Bình	026083002248
81	Bùi Đình Bình	012283586
82	Nguyễn Thái Bình	145349339
83	Phạm Văn Cải	011334625
84	Phạm Đình Chiểu	001071003110
85	Nguyễn Công Chính	112322236
86	Trần Thanh Công	001083003427
87	Từ Văn Cường	001069005777
88	Nguyễn Tiến Cường	001079013294
89	Thái Hữu Cường	186033833

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
90	Nguyễn Huy Cường	010572506
91	Hoàng Hon Đa	011921986
92	Lê Quang Đài	183241752
93	Nguyễn Đức Đại	001079009414
94	Nguyễn Cao Đẳng	125362781
95	Lã Văn Đạo	001066008869
96	Nguyễn Tiến Đạt	025062000164
97	Nguyễn Tiến Đức	010192691
98	Nguyễn Anh Đức	026084000912
99	Đặng Tiến Dũng	011938151
100	Nguyễn Tiến Dũng	011968485
101	Nguyễn Quang Dũng	112229635
102	Nguyễn Trí Dũng	111421119
103	Hồ Đức Dũng	001069000996
104	Phạm Anh Dũng	070862224
105	Nguyễn Đức Dũng	010476093
106	Nguyễn Trung Dương	001062016719
107	Phạm Đình Dương	001078002970
108	Nguyễn Trọng Dương	008073000036
109	Nguyễn Xuân Dương	151602002
110	Phạm Văn Duy	125095252
111	Phạm Công Duy	070680202
112	Phạm Trường Giang	151187245
113	Nguyễn Quang Giáp	151567536
114	Vũ Ngọc Hà	070044919
115	Bùi Thanh Hà	001084002948
116	Nguyễn Xuân Hải	001077002300
117	Huỳnh Tấn Hải	001062014725
118	Nguyễn Thanh Hải	010809302
119	Nguyễn Văn Hải	110987173
120	Nguyễn Xuân Hải	162974636
121	Trần Ngọc Hải	011831904
122	Nguyễn Văn Hào	168072648
123	Trần Huy Hoàng	035074000164
124	Nguyễn Đức Hồng	121333464
125	Triệu Duyên Huân	173191929
126	Quách Mạnh Hùng	033067001033
127	Đặng Quốc Hưng	001079013618

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
128	Cao Việt Hưng	012575088
129	Đỗ Hồng Hưng	168205546
130	Nguyễn Hữu Huỳnh	125717789
131	Ngô Bình Khương	001073001671
132	Hà Đăng Kiên	011778485
133	Vũ Văn Lập	037084004116
134	Bùi Chí Linh	111770800
135	Phạm Hữu Lộc	001067000149
136	Từ Tuấn Long	001091018237
137	Nguyễn Quế Long	001070014709
138	Nguyễn Trọng Long	012995949
139	Nguyễn Thành Luân	122252412
140	Phạm Văn Lực	001073004166
141	Nguyễn Đức Miêng	001062012434
142	Trịnh Quang Minh	001071015701
143	Đinh Văn Minh	001083019627
144	Hoàng Trọng Nam	110950553
145	Trịnh Văn Năng	013502990
146	Trần Anh Ngọc	001076000176
147	Trần Thanh Nguyên	001063012956
148	Nguyễn Văn Nhật	111570243
149	Nguyễn Ngọc Ninh	011019597
150	Trịnh Thanh Nội	013406355
151	Doãn Thanh Phong	012057465
152	Trần Đức Phương	012444781
153	Nguyễn Quốc Phương	040282214
154	Trần Hồng Quân	001072012953
155	Nguyễn Sinh Quân	001085014893
156	Nguyễn Đăng Quân	001077012410
157	Phạm Văn Quyền	001067009369
158	Dương Quang Rồng	011317504
159	Nguyễn Văn Sáng	013638786
160	Trần Ngọc Sơn	001082018473
161	Lưu Thanh Sơn	001061004732
162	Trần Văn Sơn	011619615
163	Trần Minh Sơn	001076001276
164	Nguyễn Văn Tài	001083010874
165	Nguyễn Quang Thái	001063001642

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
166	Trương Mạnh Thắng	011890987
167	Nguyễn Đức Thành	001082023955
168	Đỗ Quốc Thành	001077008411
169	Dương Văn Thể	001064007371
170	Nguyễn Văn Thiện	001082008219
171	Ngô Sơn Thiện	113313781
172	Nguyễn Văn Thiều	034088003838
173	Nguyễn Doãn Thịnh	011619616
174	Đặng Đức Thưởng	001070005887
175	Vũ Trọng Thủy	034070001316
176	Ngô Thị Trung Thủy	001175005916
177	Nguyễn Trọng Toản	034084005846
178	Nguyễn Mộng Tòng	010326449
179	Nguyễn Nhất Trí	010371023
180	Quách Quang Trị	013447658
181	Nguyễn Chí Trung	001071007481
182	Đỗ Xuân Trường	013429881
183	Lưu Văn Trường	001081009095
184	Dương Văn Từ	080966047
185	Nguyễn Anh Tuấn	001070000475
186	Nguyễn Thanh Tuấn	011678779
187	Chu Văn Tuyến	011227942
188	Đào Văn Tuyển	033064000803
189	Đoàn Văn Vinh	131446995
190	Hoàng Quang Vinh	001083026921
191	Nguyễn Văn Vũ	011558066
192	Hoàng Anh Vũ	012214478
193	Nguyễn Hữu Vũ	151348684

2.3. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
194	Trần Thanh Hà	161888013
195	Hoàng Anh Tuấn	162148283
196	Nguyễn Đại Mạnh	162785420
197	Nguyễn Khải Hoàn	035084000378
198	Vũ Đức Dân	162731448

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
199	Trương Tuấn Đạt	162342907
200	Tạ Đình Trung	162362617

3. Nghề Công nghệ ô tô ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

3.1. Tại Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
201	Châu Văn Bổn	211062489
202	Nguyễn Văn Chúc	231060459
203	Đoàn Việt Cường	231053558
204	Nguyễn Mạnh Cường	230817180
205	Vũ Thành Danh	230647862
206	Đào Tấn Dũng	212562418
207	Nguyễn Văn Dũng	230771026
208	Lê Quang Dưỡng	230918558
209	Nguyễn Văn Duyệt	230857878
210	Vương Quốc Đua	231089433
211	Cao Đức Hải	212733251
212	Nguyễn Hữu Hoàng	212597128
213	Hoàng Hữu Hơn	230359199
214	Đoàn Đức Hùng	230570083
215	Phan Đình Hùng	205059275
216	Mai Xuân Khải	230861193
217	Nguyễn Duy Khanh	211858099
218	Võ Ngọc Khánh	212565681
219	Lê Hoàng Lâm	230812905
220	Trần Thanh Lâm	230589595
221	Đỗ Hồng Lĩnh	210717378
222	Đoàn Thị Mai	017468999
223	Nguyễn Thế Nam	230618250
224	Đặng Văn Nhật	212563613
225	Ngô Nhiên	212697267
226	Nguyễn Ngọc Quang	212553095
227	Vũ Anh Quang	231137880
228	Trần Thế Quý	160180697
229	Nguyễn Ngọc Thạch	230978214

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
230	Trần Văn Thi	215515723
231	Phạm Phú Thịnh	212731531
232	Võ Đình Thuận	211966359
233	Trần Văn Thương	212180110
234	Hoàng Đức Thường	230554178
235	Phan Thị Thanh Thúy	230688950
236	Trần Thị Thúy	230670327
237	Phan Vĩnh Thủy	230511020
238	Phạm Đình Tiến	215095354
239	Nguyễn Thành Tín	212176982
240	Đoàn Thị Huyền Trang	230763630
241	Nguyễn Thị Mai Trinh	230983416
242	Đỗ Lê Trung	230570418
243	Đinh Xuân Trường	230528619
244	Phạm Hữu Trường	230675910
245	Hoàng Quốc Trượng	230451252
246	Phan Bá Tùng	231076547
247	Trần Nhơn Vồ	231149386
248	Trần Khắc Vũ	230610965
249	Trịnh Thế Vương	215032670

3.2. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
250	Uông Văn Oanh	022075000809
251	Trần Văn Bình	163132690
252	Nguyễn Trung Hiếu	022090001253
253	Nguyễn Văn Chung	151546724
254	Lương Duy Tùng	100999989
255	Nguyễn Trọng Nam	100976112
256	Đào Xuân Tuyền	022089002476
257	Nguyễn Thế Phương	101327823
258	Trạc Thanh Toàn	100715617
259	Nguyễn Vũ Toàn	100695884
260	Hà Đức Hiệp	100834037
261	Lục A Ngọc	022085003845
262	Đào Hồng Hạnh	022085001609

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
263	Lê Thành Lãm	101065680
264	Nguyễn Xuân Thịnh	142601416
265	Triệu Quốc Đạt	101010392
266	Lê Kim Trọng	100716133
267	Nguyễn Cao Hưng	022086000860
268	Nguyễn Duy Hùng	101017227
269	Chu Văn Hà	100922704
270	Sần Trung Hiệp	022084005007
271	Trần Thanh Hướng	100892586
272	Trần Thành Công	100731626
273	Nguyễn Đắc Hiệp	161686649
274	Trần Quốc Huy	022087000348
275	Đinh Văn Bình	100843763
276	Đặng Văn Thực	031085008823
277	Nguyễn Thành Luân	100884529
278	Hoàng Mạnh Hiếu	091545901
279	Lê Minh Thịnh	022079002316
280	Lê Trung Thành	101010669
281	Nguyễn Văn Lâm	100632604
282	Đinh Văn Thành	100548400
283	Cao Văn Hùng	100950660
284	Phạm Huy Trang	027079000346
285	Tô Thanh Tùng	022093000631
286	Đinh Đức Quảng	022087000632
287	Phạm Văn Trung	100919846
288	Nguyễn Ngọc Hải	100792477
289	Nguyễn Xuân Hoằng	022083001432
290	Giản Tiến Nam	100914618
291	Lê Trung Thành	100971083
292	Lê Công Hạ	022083002534
293	Nguyễn Văn Đường	022076001660
294	Phạm Văn Hội	100900975
295	Lương Quang Huy	034075008073
296	Nguyễn Quang Tuấn	030071000480
297	Nguyễn Đức Thắng	100774382
298	Nguyễn Văn Vĩ	100904867
299	Bùi Trung Kiên	100964019
300	Lê Văn Cần	100965768

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
301	Phạm Văn Hưng	022082001334
302	Vũ Văn Hưng	022082001726
303	Hoàng Giang	100743277
304	Nguyễn Hồng Quảng	101216559
305	Phạm Quang Minh	022079001115
306	Nguyễn Đức Việt	024085000486
307	Vũ Văn Hiếu	034080008415
308	Phạm Văn Cương	022085002837
309	Đoàn Kỷ Niệm	100496263
310	Nguyễn Tuấn Anh	091007696
311	Nguyễn Mạnh Dũng	090757374
312	Dương Thái Hà	090594476
313	Nguyễn Văn Khoái	090613412
314	Nguyễn Quang Nguyên	090047581
315	Vũ Hồng Phong	090771872
316	Trần Đức Quyến	090689582
317	Trịnh Quốc Quyết	091548778
318	Đỗ Thái Sơn	090754482
319	Nguyễn Ngọc Sơn	090641712
320	Đoàn Văn Hải	090927342
321	Trương Thế Dương	090832902
322	Đào Tiến Dự	090690239
323	Nguyễn Hồng Thái	090832728
324	Nguyễn Xuân Phong	090802102
325	Đặng Xuân Thái	090595516
326	Dương Văn Minh	090706621
327	Trần Ánh Thương	090813307
328	Lê Văn Chế	035081001975
329	Nguyễn Trọng Nghĩa	100735283
330	Đinh Hải Nam	022090000142
331	Trần Văn Dương	100984157
332	Vũ Văn Quân	022088003492
333	Trần Văn Hải	022086001461
334	Nguyễn Văn Toan	100866615
335	Nguyễn Minh Thôn	101034775
336	Bùi Mạnh Hải	035079000091
337	Trần Ngọc Thoan	100961865

4. Nghề Công nghệ ô tô ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

4.1. Tại Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
338	Trương Quang Dư	212005159
339	Dương Trần Vĩ Đại	212086338
340	Võ Trần Đại	212558005
341	Lê Văn Giác	212571099
342	Trương Hoàng Việt Hải	212176617
343	Đỗ Minh Hoàng	212565462
344	Trương Ngọc Hoàng	205901705
345	Lê Sỹ Hùng	212593019
346	Huỳnh Thiên Hưng	212056259
347	Lê Quang Huy	211133571
348	Lê Thế Huynh	212383328
349	Nguyễn Đức Lâm	211197945
350	Phạm Khánh Lâm	205632795
351	Nguyễn Lê Hữu Lộc	212563960
352	Đặng Phước Long	206116757
353	Nguyễn Phong Lưu	212559011
354	Trần Nhớ	205208720
355	Nguyễn Tấn Phong	212552404
356	Nguyễn Văn Phụng	205729408
357	Lê Vinh Tâm	212132175
358	Võ Ngọc Thạch	210973060
359	Trần Quang Thuận	212110635
360	Trần Văn Thuyết	205453198
361	Bùi Phụ Trung	211177559
362	Trần Bá Ứng	212141651
363	Trương Quang Vân	211907570
364	Đoàn Quốc Việt	205235922
365	Trần Ngọc Vỹ	212635272

4.2. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
364	Ngô Minh Tuấn	022084000126
367	Nguyễn Xuân Thắng	100784393

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
368	Tô Huy Lượng	034076000447
369	Dương Công Minh	100591131
370	Nguyễn Đức Tuyên	091710057
371	Đồng Việt Giang	100889410
372	Nguyễn Hồng Giang	100637518

4.3. Tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
373	Nguyễn Duy Bình	225807935
374	Văn Đình Hải	233150428
375	Lê Tất Thắng	233055301
376	Đỗ Văn Cương	233067208
377	Nguyễn Hồng Phương	233179147
378	Nguyễn Xuân Trung	230919737
379	Nguyễn Công Phong	231068146
380	Đàm Duy Linh	230589040
381	Hoàng Tiến Dũng	231206298
382	Nguyễn Thành An	240887490
383	Đặng Hồng Châu	240687134
384	Nguyễn Văn Duy	241161222
385	Võ Quang Hào	240824070
386	Đinh Hữu Hoàng	241393181
387	Nguyễn Ngọc Hậu	241115490
388	Nguyễn Ngọc Hòa	240884249
389	Nguyễn Văn Hương	240443938
390	Phạm Văn Nam	240885838
391	Đoàn Văn Nguyện	240785907
392	Huỳnh Xuân Ngữ	240247919
393	Đinh Văn Nhật	240892728
394	Võ Văn Quý	245021932
395	Trần Xuân Quỳnh	241160163
396	Bùi Sĩ Sơn	034096000364
397	Lê Trí Thắng	240546995
398	Lê Kim Trọng	240461415
399	Phan Văn Trung	240674999
400	Lê Thanh Tùng	241291341

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
401	Nguyễn Văn Vĩnh	240424345
402	Nguyễn Khắc Vượng	240495334
403	Nguyễn Phi Thông	240826340
404	Nguyễn Phi Nguyễn	240736229
405	Nhan Khiêm	240923756
406	Huỳnh Phúc Hiệp	240325405
407	Phan Thanh Giản	241470412
408	Nguyễn Sỹ Châu	231052066
409	Hoàng Văn Chuyên	230758197
410	La Văn Đạt	231141672
411	Đỗ Xuân Khuyến	231054371
412	Trần Nhật Tuyên	211736675
413	Đặng Đức Cường	211583423
414	Lê Văn Hòa	250803335
415	Võ Văn Thái	251183420
416	Dương Thế Mỹ	230792033

4.4. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
417	Phạm Văn Cường	080923209
418	Phạm Viết Cường	151237948
419	Nguyễn Minh Đức	079084010067
420	Lê Văn Hồng	024808438
421	Nguyễn Xuân Hùng	080997247
422	Ngô Văn Huy	173737240
423	Trương Hồ Sơn	080958904
424	Lê Thị Thanh	017455226
425	Trần Thanh Tuấn	082331299
426	Dương Ngọc Văn	121290332
427	Huỳnh Văn Xí	052065000057

4.5. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
428	Dương Chí Thiện	331392966
429	Huỳnh Quốc Khiêm	363727108
430	Hà Thành Hải	341746426
431	Nguyễn Quốc Cường	321488022
432	Huỳnh Anh	381731925
433	Đỗ Đức Kiên	231126188
434	Dương Quang Vinh	230607201
435	Đoàn Xuân Truyền	186704193
436	Đinh Quốc Dương	230589876
437	Đinh Thị Hương Trà	230756674
438	Dương Văn Kha	036075001052
439	Bùi Quốc Trình	162290174
440	Đoàn Xuân Miên	162328562
441	Nguyễn Quý Minh	036083004337
442	Hoàng Quang Vũ	036078006018
443	Nguyễn Văn Tài	162133094
444	Đặng Ngọc Huy	073286472
445	Bùi Mạnh Trường	151356829
446	Đặng Văn Tuyến	073155830
447	Trịnh Bá Lương	131234738
448	Đoàn Hữu Lương	101027857
449	Đỗ Văn Tảo	101041843
450	Nguyễn Văn Đức	245384111
451	Vũ Thị Huyền	245388540
452	Nguyễn Thanh Thuận	240658202

4.6. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
453	Đỗ Minh Hải	300912670
454	Lê Hoàng Lam	371635888
455	Trịnh Trung Hiếu	371794329
456	Phan Hữu Sơn	371761539
457	Huỳnh Hội Hoa Đăng	371285068
458	Cấn Văn Hải	025360690

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
459	Trần Phú	221161298
460	Đặng Viết Thanh	024727858
461	Lê Minh Thái	301190425
462	Lê Trọng Khang	331838914
463	Nguyễn Văn Bình	311398077
464	Cao Hoàng Nguyên	310881762
465	Đỗ Thế Nghiệp.	340592372
466	Nguyễn Thanh Tuấn	340825226

5. Nghề Công nghệ Thông tin (Ứng dụng phần mềm) ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

5.1. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
467	Lê Thị Bằng	172322302
468	Nguyễn Hữu Chí	050487947
469	Vi Thị Cúc	131481531
470	Trịnh Văn Chung	038079004525
471	Nguyễn Thị Thu Hà	221024428
472	Lê Thị Hồng Hoa	122023071
473	Nguyễn Thị Hòa	038186001496
474	Vũ Thị Thu Hoài	162987140
475	Ngô Văn Hoằng	080818717
476	Chu Thị Hoa Hồng	038183000991
477	Vũ Đình Hợp	121697605
478	Nguyễn Mạnh Hùng	122015987
479	Nguyễn Thu Huyền	050509843
480	Đinh Thị Lân	050409954
481	Đào Văn Lập	151561589
482	Nguyễn Thị Liên	162912353
483	Dương Thị Liễu	080971626
484	Nguyễn Chế Linh	131239432
485	Lê Văn Linh	172759251
486	Võ Thị Như Lý	221093130
487	Nguyễn Hải Nam	050564153
488	Trần Thị Thu Nga	051088661

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
489	Phan Thị Bích Ngọc	135766655
490	Ngô Thị Minh Nguyệt	131221177
491	Huỳnh Thị Hồng Nhạn	221128995
492	Hoàng Thị Nhất	050494836
493	Trần Thị Bích Phương	035189000294
494	Hoàng Phú Quang	081062136
495	Lê Hồng Quang	038084000807
496	Nguyễn Thúy Quỳnh	163138671
497	Lê Ngọc Tâm	171652107
498	Trần Thị Đang Tâm	221369924
499	Lưu Thị Thắm	162898766
500	Lê Thiều Thắng	172206007
501	Hoàng Đình Thắng	171702226
502	Phạm Quyết Thắng	050335864
503	Nguyễn Thị Phương Thảo	131411873
504	Tường Thị Phương Thảo	050400127
505	Lê Văn Thịnh	221013690
506	Nguyễn Hữu Thọ	050489550
507	Nguyễn Thị Thúy	163103775
508	Nguyễn Thị Tú	081024376
509	Lê Thị Ngọc Tú	172058347
510	Trần Anh Tuấn	038080002567
511	Nguyễn Thị Thúy Tươi	050399535
512	Vũ Thị Tuyết	172314979
513	Nguyễn Sỹ Vĩnh	171589392
514	Vũ Thị Yến	001180004129
515	Thiều Thị Hải Yến	038184008834

6. Nghề Điện Công nghiệp ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

6.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
514	Mai Hữu Tùng	038083008570
517	Đỗ Văn Việt	101010481
518	Nguyễn Xuân Quang	022085001548
519	Đỗ Văn Bền	100899614

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
520	Nguyễn Thị Hồng Nhạn	100654393
521	Lại Tuấn Linh	101017579
522	Ninh Hồng Huy	101017436
523	Trịnh Văn Thiện	022092000119
524	Nguyễn Thị Thanh	022186002821
525	Bùi Văn Chín	101066197
526	Phạm Thị Lâm Chúc	100680446
527	Nguyễn Mạnh Thắng	101017780
528	Phạm Văn Mạnh	034091007704
529	Bùi Thị Xuân	022182002012
530	Ngô Quang Việt	022091000322
531	Bùi Đỗ Quang Huy	101066587
532	Vũ Thế Hoàng	101040964
533	Nguyễn Thị Thúy Hằng	100783447
534	Nguyễn Thị Hằng	101010593
535	Ngô Trung Hải	050532445
536	Trần Anh Hùng	100892346
537	Nguyễn Văn Long	141916843
538	Nguyễn Văn Quang	100775260
539	Phạm Hoàng Chương	022082003719
540	Lê Thị Thanh Huyền	100750417
541	Lê Văn Lợi	100671037
542	Đặng Minh Đức	100776378
543	Nguyễn Cao Tuấn	151779099
544	Phạm Thị Lệ Ánh	100698052
545	Đoàn Văn Tải	100604060
546	Nguyễn Duy Hưng	100859530
547	Ngô Quốc Phong	101135663
548	Nguyễn Quang Thái	101133336
549	Đặng Đức Hiếu	101258484
550	Nguyễn Thị Hồng	100696815
551	Đỗ Thanh Hà	100522001
552	Đoàn Văn Khương	100673968
553	Phạm Thị Thanh Hương	100708035
554	Trần Văn Khen	142443433
555	Nguyễn Văn Sáng	015083000088
556	Lê Thị Hòa	100688695
557	Nguyễn Thị Hồng Thanh	022180002253

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
558	Trương Thị Tuyết	100673023
559	Nguyễn Văn Sỹ	100626601
560	Lê Thị Thùy	022181003305
561	Chu Văn Noàn	101135506
562	Nguyễn Đồng Ca	034079002183
563	Trương Văn Bình	100797354
564	Nguyễn Xuân Thắng	022073000872
565	Phạm Quốc Huy	101071679
566	Nguyễn Mạnh Cường	101277976
567	Tạ Thị Kim Hồng	100708086
568	Nguyễn Hữu Hanh	101135574
569	Thái Văn Tý	040072000433
570	Trần Đăng Cương	101091937
571	Bùi Đình Đảo	101258280
572	Nguyễn Văn Thuần	022068001683
573	Vũ Đình Hưng	100500683
574	Đào Văn Mạnh	022069001608
575	Đoàn Văn Tuy	100592264
576	Phạm Đức Mùi	036079000384

7. Nghề Điện Công nghiệp ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

7.1. Tại Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
577	Nguyễn Đôn Duân	211508530
578	Nguyễn Công Đàn	241101293
579	Huỳnh Đức Hòa	205387081
580	Trần Huy Hoàng	205904955
581	Đặng Huấn	212086434
582	Đậu Xuân Hùng	212375887
583	Nguyễn Văn Huyền	205070315
584	Nguyễn Mẫn	191224813
585	Võ Quang Phương	245014976
586	Đinh Văn Tài	205207503
587	Huỳnh Văn Thủy	205818794
588	Nguyễn Minh Toàn	205902607

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
589	Phan Đình Trung	212212093
590	Vương Văn Trung	025362380
591	Lê Ngọc Tuấn	206281620
592	Phạm Ngọc Tuấn	212132011
593	Đào Văn Vinh	211641405
594	Hồ Thế Vinh	205099192
595	Trương Văn Vinh	205318606
596	Nguyễn Oanh Vũ	212084100

7.2. Tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
597	Nguyễn Thị Kim Ngân	250733833
598	Phạm Thị Soa	264543233
599	Nguyễn Anh Kha	225278676
600	Bùi Lê Anh Huy	225136673
601	Trần Nguyên Độ	225080115
602	Nguyễn Vân Thoại	220712666
603	Nguyễn Văn Thế Mỹ	215230652

7.3. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
604	Vũ Thị Bích	050435149
605	Nguyễn Mạnh Đạt	082331719
606	Lương Minh Đức	080964734
607	Phạm Thị Gấm	038189005828
608	Dương Quốc Hiệu	221214836
609	Bùi Đức Hoàng	036088001912
610	Hà Sỹ Hùng	081048254
611	Nguyễn Thị Huyền	082153612
612	Dương Thị Huyền	013022325
613	Lê Kiều Linh	080941451
614	Trần Thị Thanh Nga	051109632
615	Đặng Mỹ Nhựt	221171790

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
616	Chu Ngọc Quang	060769791
617	Quách Thị Sơn	050454494
618	Trần Thị Hồng Thư	063218314
619	Trần Thị Tươi	060589993

7.4. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
620	Nguyễn Gia Tường	230326757
621	Nguyễn Thanh Minh	230940400
622	Đinh Thị Ngoan	230611884
623	Lâm Thị Ngọc Anh	230861285
624	Nguyễn Thị Thu	151580082
625	Phạm Thị Tròn	231279004
626	Trần Thị Minh Tâm	230979062
627	Nguyễn Minh Dương	230712977
628	Phan Doãn Dũng	182289019
629	Phạm Tiến Huyện	230728708
630	Nguyễn Đình Xuân	231024308
631	Trịnh Xuân Hiến	168177601
632	Trần Thị Gấm	162946622
633	Bùi Ngọc Năng	168130013
634	Nguyễn Thị Băng	034187008514
635	Đoàn Thị Thúy Nga	035187003690
636	Ngô Thị Vân Hồng	168233919
637	Đỗ Thị Hiền	168521992
638	Dương Thế Anh	168001853
639	Nguyễn Thị Lệ Thủy	168548410

7.5. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
640	Đỗ Thanh Nguyệt	300863213
641	Cù Văn Năng	331217700
642	Định Thị Hà	25554087

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
643	Phan Tấn Phước	381656541
644	Đặng Văn Thái	311534721
645	Nguyễn Tấn Chiếm	311399905
646	Nguyễn Thanh Long	311819007
647	Nguyễn Tuấn An	311937856
648	Trương Thanh Nhường	311704362
649	Trương Minh Tài	311711013
650	Võ Hoài Thương	321328366
651	Phạm Minh Cường	311862272
652	Nguyễn Văn Cương	341016444
653	Lê Thành Khoa	321052888
654	Nguyễn Ngọc Huy	311609156
655	Lê Thành Hải	312050302
656	Cao Minh Thiện	311840109
657	Văn Bá Cường	311462686
658	Nguyễn Thanh Phong	311627999
659	Nguyễn Phước Lộc	341493833
660	Cao Bảo Viễn	341336462
661	Nguyễn Thị Thanh Loan	341210456

8. Nghề Điện tử Công nghiệp ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

8.1. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
662	Hoàng Văn Chính	080889578
663	Nguyễn Thanh Nguyệt	082265628
664	Trịnh Quyết Thắng	112327820
665	Phan Mạnh Thưởng	082346556
666	Lô Văn Toản	082093016
667	Ngô Thị Thu Trang	013369738
668	Vũ Trọng Văn	111635287

8.2. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
669	Cao Xuân Cường	240861265
670	Võ Thị Cẩm Thơ	241496306
671	Huỳnh Trung Lưu	370798545
672	Nguyễn Hữu Tuyền	311704282
673	Huỳnh Minh Toàn	311473731
674	Trần Hoàng Phúc	311891667
675	Trần Quốc Hiếu	311900475
676	Nguyễn Ngọc Mạnh	311710557
677	Nguyễn Quốc Thịnh	311703610
678	Phan Thanh Nhi	311555409
679	Lương Thị Cẩm Tú	311713940
680	Nguyễn Thái Bảo	311564064
681	Trần Hoàng Hoài Phi	311580978
682	Lý Hoàng Phúc	311690464
683	Võ Văn Quân	311606410
684	Lê Hiển Vinh	311868842
685	Nguyễn Minh Châu	310922916
686	Phan Thanh Bình	311427548
687	Trần Hoàng Bình	331257254
688	Nguyễn Thị Kim Tuyền	301166203
689	Hồ Văn Thông	241777741
690	Đinh Thị Yến	151512534
691	Phẩm Duyệt Chi	300972015

9. Nghề Giám định Khối lượng và chất lượng than ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

9.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
692	Phạm Thị Len	101293350
693	Nguyễn Thị Hà	100645688
694	Phạm Thị Hương	100922263
695	Vũ Thị Phương Thúy	022184001463
696	Nguyễn Thị Hoàn	100958851
697	Nguyễn Thị Lan	151506190

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
698	Nguyễn Thị Hoa	101010017
699	Nguyễn Thị Hiền	038185013925
700	Vũ Thị Thu Hà	022187001151
701	Trần Thị Phương	100735409
702	Thân Thị Oanh	024185000954
703	Phạm Thị Thu	022189003001
704	Hoàng Yến	022183000435
705	Nguyễn Thị Hoa	022186000299
706	Vũ Thị Hà	101010563
707	Nguyễn Thị Hồng Vân	022186002204
708	Vũ Thị Quỳnh Trang	100959184
709	Nguyễn Thị Thủy	101065803
710	Tạ Thị Quỳnh Trang	101065391
711	Đặng Thị Hải	101291540
712	Trần Đức Tâm	022086003990
713	Ngô Ánh Quyên	022185004122
714	Nguyễn Lê Việt Tùng	022085003962
715	Nguyễn Thị Thu Trang	101294134
716	Vũ Thị Thu Hà	022188003250
717	Nguyễn Thị Thu	022189002802
718	Ngô Thị Đoan	022178000222
719	Đặng Việt Vang	100583249
720	Lê Thúy Nga	100708007
721	Nguyễn Thị Vân	022179002075
722	Trần Thị Hoa	100707162
723	Nguyễn Thị Nghĩa	100688996
724	Nguyễn Lệ Quyên	101258474
725	Nguyễn Thị Thúy Hồng	101259605
726	Vũ Thị Hằng	100850229
727	Nguyễn Thị Mong	034182006054
728	Đoàn Văn Thanh	034075002972
729	Bùi Văn Bình	022074001727
730	Nguyễn Trang Nhung	100756502
731	Hoàng Thị Hợp	001184027254
732	Nguyễn Thị Thịnh	022183003233
733	Lê Thị Hà	022177002443
734	Nguyễn Thị Lan Hương	022175001403
735	Nguyễn Thị Thúy	022179001977

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
736	Nguyễn Thị Hương	022181001999
737	Phạm Thị Hồng Tim	100659434
738	Nguyễn Thị Thủy	100679828
739	Nguyễn Hồng Hải	100670696
740	Trần Trọng Nghĩa	100659356
741	Phạm Thị Huyền	038179000305
742	Bùi Thị Hạnh	100815705
743	Đinh Toàn Thắng	100859577
744	Phạm Thị Hằng	100696785
745	Đinh Thị Hoa	022185002922
746	Nguyễn Thị Thu Hà	100942395
747	Mai Văn Chiến	022093000861

10. Nghề Hàn ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

10.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
748	Mạc Văn Luật	100480525
749	Ninh Quyết Thắng	100756602
750	Trần Thị Mai	163289602
751	Nông Văn Chiến	022084000413
752	Phạm Thị Tranh	022184001999

11. Nghề Hàn ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

11.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
753	Vũ Tuấn Quang	100622414
754	Nguyễn Trọng Quân	142343076
755	Lê Thành Trung	022087002993
756	Vũ Đình Tuân	030077004828
757	Nguyễn Đức Phong	030077003424
758	Nguyễn Thị Hoa	022183002043
759	Phạm Thị Hằng	100611548

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
760	Hoàng Thị Diễn	100763406
761	Dương Thị Hải Yến	022180002489
762	Nguyễn Thị Lan	100666933
763	Lê Trung Hiếu	022089000095
764	Phạm Thị Mai Thúy	100715082
765	Đàm Văn Quang	022081001108
766	Vũ Ngọc Quân	034080000168

12. Nghề Hàn ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

12.1. Tại Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
767	Phạm Quang Tuấn	132069469
768	Lê Hoài Sơn	022090001244
769	Nguyễn Trọng Điệu	013220062
770	Tạ Văn Sơn	038077000063
771	Nguyễn Ngọc Hưởng	151673198
772	Nguyễn Quang Trung	130996422
773	Hoàng Thanh Tùng	558300746201
774	Nguyễn Phú Vĩnh	558200146211
775	Đặng Huy Bảo	558100146202
776	Trần Hải Đông	00109005774
777	Trần Trung Thành	030089000685
778	Đoàn Tăng Thi	034078004065
779	Đỗ Viết Hanh	171753189

12.2. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
780	Bùi Văn Hải	100621953
781	Ngô Văn Sơn	030084000313

12.3. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
782	Sa Công Báo	060807136
783	Nguyễn Trường Giang	060805769
784	Đào Mạnh Hằng	080978931
785	Đào Trung Kiên	060863836
786	Đỗ Đình Lượng	082269949
787	Nguyễn Đình Tân	001081000928
788	Vũ Trung Thưởng	034090002264
789	Trần Đức Tiến	080911286
790	Giáp Văn Tiến	121901812
791	Nguyễn Đỗ Tòng	001081017757
792	Lê Anh Tuấn	131496623

12.4. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
793	Trần Quốc Hội	063496055
794	Lê Văn Bắc	033072001319
795	Dương Thanh Thủy	073438925
796	Nguyễn Đức Hân	070593719
797	Đặng Thị Thanh	101328043
798	Chu Trần Phương	100608647
799	Nguyễn Thị Yến	100615428
800	Cao Văn Sáng	162805400
801	Nguyễn Minh Sinh	036074004980
802	Nguyễn Cao Vương	145116219
803	Lưu Trung Kỷ	168154668
804	Đỗ Văn Phương	036084010857
805	Vũ Quốc Huy	151348452
806	Vũ Thị Bích Thùy	152204992
807	Hoàng Đức Lượng	162342671
808	Hoàng Anh Thái	063128651
809	Phạm Trung Kiên	036081007873
810	Nguyễn Xuân Trung	162110096
811	Trần Ngọc Kiên	036078006779
812	Vũ Đức Phiệt	161605224

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
813	Phạm Anh Tiến	231177339
814	Khổng Văn Quỳnh	034084005305
815	Nguyễn Hồng Thắng	164459666
816	Bùi Văn Bằng	040827119
817	Đặng Thanh Hảo	040827929
818	Nguyễn Thị Thêm	040418206
819	Đào Văn Hiệp	035082001733
820	Nguyễn Văn Tuyên	035085002123
821	Vũ Quang Phiệt	162196683
822	Vũ Ngọc Thương	162130252
823	Nguyễn Thị Mỵ	162099105
824	Bùi Thị Tuyết Nhung	036181007749
825	Nguyễn Hồng Thanh	036072004085
826	Nguyễn Kim Ngọc	230320893

12.5. Tại Trường Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
827	Đặng Hữu Nghị	351379263
828	Phùng Danh Sa	351404803
829	Ngô Thanh Sang	351956803
830	Nguyễn Thanh Tùng	351619971
831	Huỳnh Nguyệt Khuyến	351370174
832	Huỳnh Văn Hoàng	341162614
833	Nguyễn Hoàng Minh Trí	092082002140
834	Nguyễn Đặng	351834497

13. Nghề Kỹ thuật Cơ điện mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

13.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
835	Đinh Huy Hoàng	022095000203
836	Hoàng Văn Tú	101221082
837	Phạm Đức Việt	022095001996
838	Nguyễn Văn Giáp	187318157

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
839	Nguyễn Đình Kiên	142324696
840	Phạm Huy Hoàng	101191703

14. Nghề Kỹ thuật Cơ điện mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

14.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
841	Hoàng Văn Thành	125158128
842	Nguyễn Thành Trung	132258744
843	Hà Mạnh Tuấn	151926346
844	Ngô Quốc Thắng	152198997
845	Lục Thanh Trường	101257544
846	Vũ Đình Khải	142778582
847	Phạm Văn Hùng	022098002940
848	Nguyễn Đăng Bình	022087001973
849	Nguyễn Văn Hồng	101193253
850	Nguyễn Đức Hiệp	022095002029
851	Phạm Văn Sơn	022091001226
852	Bùi Anh Công	101305193
853	Cấn Thái Hà	101325592
854	Nguyễn Xuân Hiển	034083009268
855	Nguyễn Văn Phong	101291281
856	Nguyễn Văn Linh	101246388
857	Vũ Ngọc Khánh	145831305
858	Vũ Đức Minh Trí	101290822
859	Phạm Thành Luân	101291190
860	Cao Văn Rạng	03608408746
861	Đỗ Minh Tân	100984827
862	Vũ Minh Hoàng	101290738
863	Vũ Xuân Trường	101076758
864	Khúc Văn Tiến	101158861
865	Lưu Văn Hiếu	101290635
866	Đỗ Hải Quyền	022098003881
867	Bùi Hà Thanh	101248985
868	Bùi Minh Đức	030081005471
869	Nguyễn Văn Tú	034087008207

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
870	Phạm Văn Hải	030083008597
871	Khổng Minh Quang	101290859
872	Phạm Quốc Cương	101249631
873	Đỗ Đức Chung	100705754
874	Phạm Văn Khánh	101188070
875	Cao Văn Trịnh	034068006076
876	Hà Trọng Thắng	036085009858
877	Trần Duy Cương	022084003897
878	Đặng Văn Tuấn	030081006410
879	Nguyễn Thanh Hải	034083011073
880	Lưu Văn Chuyển	034086005933
881	Nguyễn Viết Tuân	034083010965
882	Nguyễn Thiên Thuận	022090003876
883	Tạ Minh Sĩ	101010016
884	Doãn Trung Xiêm	033084002538
885	Nguyễn Lê Duy	101327774
886	Vũ Tuấn Cường	101194025
887	Mạc Anh Quang	022091001722
888	Trần Thanh Quang	034086003679

15. Nghề Kỹ thuật Cơ điện mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

15.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
889	Nguyễn Văn Tâm	022086002889
890	Hoàng Anh Tuấn	100784680
891	Vũ Tiến Thành	100872103
892	Đặng Văn Hậu	001083012880
893	Lê Văn Tuấn	183948749
894	Trần Duy Khả	034091002565
895	Phạm Thị Chiến	034168003230
896	Phạm Đức Tiến	100714031
897	Nguyễn Thị Na	101263897
898	Nguyễn Thị Thúy	034171003902
899	Bùi Thị Tân	034167002560
900	Phan Thị Thu Hà	022182002477

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
901	Công Thị Phương Thảo	091563924
902	Nguyễn Thị Yến	090710008
903	Lê Thị Thu Huệ	090761517

16. Nghề Kỹ thuật Khai thác mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

16.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
904	Nội Văn Bình	085006644
905	Mùa A Cáng	060996749
906	Hoàng Đức Hà	080423170
907	Ngô Văn Trung	017245095
908	Nông Hồng Vĩnh	080502592
909	Triệu Chản Vảng	085028614
910	Triệu Tòn Nhậy	085053814
911	Triệu Quẩy Vảng	085078305
912	Phạm Bá Khánh	172544077
913	Đặng Văn Bằng	101250268
914	Vũ Văn Huy	022084002392
915	Nguyễn Văn Thăng	101351696
916	Nông Quốc Đại	063285044
917	Giàng A Vin	040631980
918	Trương Văn Thắng	022091001894
919	Trương Văn Hạ	022088002756
920	Nguyễn Ngọc Hiếu	101123468
921	Nguyễn Công Thương	187445279
922	Đào Văn Linh	034094005380
923	Mùa A Chư	040460293
924	Trần Văn Đạo	095044377
925	Nguyễn Duy Hưng	095104464
926	Hứa Văn Khèn	082131731
927	Sùng Bả Lại	050965137
928	Hàng A Mềnh	050939225
929	Lầu A Pó	040780500
930	Giàng A Phành	040786414
931	Thái Hữu Phú	187741046

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
932	Giàng A Tu	040902164
933	Sùng Bả Trỉa	050721144
934	Giàng A Chống	040448523
935	Lầu A Dà	040532332
936	Thào A Dềnh	050932317
937	Pờ Lèn Đự	040460783
938	Quách Văn Hiếu	113609262
939	Hàng A Hồ	050711118
940	Hạng A Là	045173634
941	Hàng A Ly	050872237
942	Lê Đức Mạnh	101270606
943	Giàng A Mùa	045227774
944	Lý A Páo	063520683
945	Thào A Páo	050813300
946	Sùng A Sang	040457105
947	Chớ A Tả	040460290
948	Hạng A Thái	045153944
949	Phạm Văn Thanh	031086001626
950	Sùng A Thào	063498762
951	Sèn Seo Thực	073420530
952	Giàng A Tà	045153357
953	Dương Văn Ke	085033323
954	Mùa A Vảng	040441107
955	Lê Văn Chung	174875455
956	Giàng A Thứ	045256534
957	Sùng A Chỉnh	045231372
958	Phạm Tuấn Anh	034097003891
959	Nông Văn Toản	095206283
960	Mai Văn Thành	186092748
961	Triệu Văn Thắng	082052683
962	Phàng A Lử	050712773
963	Giàng A Su	050712697
964	Hoàng Văn Sự	061112824
965	Nguyễn Tiến Quyết	132220788
966	Trần Văn Toản	070967472
967	Cao Văn Tài	173294016
968	Ngân Văn Hoan	063487997
969	Lò Văn Sơn	061061486

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
970	Hà Ngọc Lân	060762950
971	Hoàng Văn Dinh	061134830
972	Triệu Văn Hào	091018170
973	Triệu Văn Trình	082318029
974	Võ Hải Ninh	050780253
975	Lý Văn Hương	122342960
976	Lò Văn Phong	040465184
977	Nông Minh Tuấn	085024561
978	Nguyễn Văn Vui	012715555
979	Hoàng Văn Duy	082264202
980	Mễ Văn Thư	061008028
981	Vi Văn Hợi	091710864
982	Lý Văn Sao	091554304
983	Lý Xuân Hội	095209387
984	Nịnh Văn Vấn	091603953
985	Triệu Phúc Việt	095253044
986	Trần Văn Lưu	197306876
987	Lộc Văn Thiện	091534534
988	Đỗ Tiến Thành	173043086
989	Sùng A Lông	063356526
990	Hoàng Đức Tuấn	186765299
991	Hoàng Văn Lâm	091892086
992	Giàng A Quốc	073376695
993	Thào A Minh	073402573
994	Lý Văn Thanh	073475210
995	Nguyễn Văn Hóa	033097001311
996	Phan Đức Thanh	187232605
997	Lưu Công Lịch	163402194
998	Triệu Văn Vũ	070893642
999	Vàng Seo Phúc	073357020
1000	Nguyễn Ngọc Bảo	035093002918
1001	Thèn Văn Nghiệm	073400985
1002	Lường Hồng Thái	091724004
1003	Triệu Kim Lộc	091752563
1004	Nông Thanh Tùng	085047315
1005	Cao Văn Tú	038093001418
1006	Lý Thanh Phương	073413410
1007	Triệu Là Cáo	073556840

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1008	Ngô Văn Tu	090828768
1009	Lý Văn Quang	063431472
1010	Nguyễn Cảnh Nam	186295565
1011	Bàn Văn Trường	070867311
1012	Vù A Nhẹ	073413452
1013	Lý Văn Tuấn	073340384
1014	Bồn Văn Trụ	073273295
1015	Đặng Văn Thông	073407721
1016	Bồn Văn Quyền	073384854
1017	Đặng Văn Rèn	073132820
1018	Lý Văn Mỳ	091833600
1019	Bùi Đức Hạnh	100841011
1020	Nguyễn Văn Đích	121589380
1021	Nguyễn Hữu Quyền	151665370
1022	Dương Văn Thống	101214923
1023	Trần Đức Thủy	022084002469
1024	Lò Văn Ngân	045095721
1025	Nguyễn Văn Tuấn	022094000651
1026	Lã Văn Du	091668223
1027	Trần Thanh Tùng	030090001388
1028	Nông Ngọc Tâm	082045471
1029	Lường Văn Dũng	040456350
1030	Nguyễn Mạnh Hùng	101056829
1031	Bùi Tiến Lực	113502733
1032	Nguyễn Bá Quỳnh	073384278
1033	Vi Quốc Việt	063300989
1034	Hứa Ngọc Khoa	082234082
1035	Nguyễn Văn Đồng	142234269
1036	Sùng A Sình	045196951
1037	Đặng Văn Kôn	230848596
1038	Phạm Duy Diện	152148237
1039	Chíu Chăn Sáng	101135406
1040	Mùa A Vàng	040526195
1041	Lạc Xuân Thái	022094001609
1042	Phùn Văn Pẩu	101214320
1043	Chìu Văn Và	101214324
1044	Bùi Anh Tú	101085985
1045	Vừ Mí Giờ	073582411

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1046	Già Mí Lềnh	073395304
1047	Vừ Mí Say	073442887
1048	Vừ Mí Sử	073528546
1049	Vàng Mí Tủa	073357996
1050	Già Mí Vừ	073449557
1051	Sùng A Đại	051115735
1052	Hồ Xuân Hương	186706516
1053	Nguyễn Thành Nam	045099460
1054	Già Mí Pó	073562016
1055	Phùng Tòn Toàn	063286020
1056	Trần Ngọc Hoàng Anh	173788807
1057	Nguyễn Anh Tuấn	131529514
1058	Sồng A Thanh	050942119
1059	Lù Mí Chơ	073529917
1060	Phan Thống Diu	073184448
1061	Lù Sen Hùng	073254503
1062	Mùa A Phong	040419685
1063	Giàng Hồng Sơn	051089152
1064	Lù Sen Tỉn	073254556
1065	Giàng A Vảng	045227793
1066	Vũ Đình Bình	038097005548
1067	Hoàng Văn Hợp	063493480
1068	Lê Văn Huấn	080469734
1069	Lự Văn Tuấn	063442862
1070	Hoàng Văn Trọng	085067665
1071	Thào A Xú	050939004
1072	Quàng Văn Tẩn	050913471
1073	Lò Văn Doãn	050954086
1074	Tạ Bá Công	070996478
1075	Lường Văn Quang	050848626
1076	Quàng Văn Duy	050816953
1077	Trần Văn Huy	151878280
1078	Sùng A Sanh	040900055
1079	Thào A Quán	040441778
1080	Mùa A Lềnh	040441461
1081	Lý Mí Chứ	073485169
1082	Hoàng Đình Công	034090006777
1083	Lường Văn Trưởng	051097100

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1084	Triệu A Hồng	022086001655
1085	Đào Văn Chung	073221118
1086	Nguyễn Việt Tiến	063213069
1087	Sùng A Pó	050670510
1088	Nguyễn Việt Trung	001088016753
1089	Hoàng Đức An	034093002447
1090	Giàng Bả Và	040635884
1091	Mùa A San	040626032
1092	Vàng A Tháng	040908494
1093	Sèn Seo Chương	073339775
1094	Phàng A Hanh	060950692
1095	Nguyễn Văn Tiến	022092003280
1096	Lù Seo Thiêng	073526493
1097	Thào A Sùng	040435258
1098	Mùa A Dà	040435098
1099	Thào A Sáy	061003230
1100	Vàng A Cu	060968878
1101	Thào A Sông	060857527
1102	Lý Xuân Sơn	073555576
1103	Vũ Vĩnh An	031097005581
1104	Phạm Văn Thịnh	036090006799
1105	Lèng Seo Hoan	073411365
1106	Thào A Di	050773000
1107	Đào Văn Phong	173282351
1108	Hoàng Văn Bách	024087000330
1109	Lê Văn Dũng	172780264
1110	Phùng Trọng Nghĩa	131142965
1111	Lô Văn Dũng	182057159
1112	Đinh Văn Ánh	164597007
1113	Đỗ Văn Hoàng	164421277
1114	Nguyễn Văn Quynh	164490701
1115	Nguyễn Đình Hòa	022092002711
1116	Vũ Văn Tài	151864472

17. Nghề Kỹ thuật Khai thác mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

17.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1117	Nguyễn Văn Trọng	030084009345
1118	Đinh Sỹ Ngàn	031077005912
1119	Lý Văn Kim	100856627
1120	Bàn Sinh Vương	060955820
1121	Chá A Công	051019335
1122	Phàng A Tỉnh	061017762
1123	Nguyễn Văn Quân	033085005392
1124	Nguyễn Văn Chinh	030083004575
1125	Phùng Kiêm On	085080813
1126	Nùng Văn Triệu	073566035
1127	Cao Việt Bắc	100934351
1128	Ngô Văn Bộ	101281522
1129	Hoàng Văn Hòa	100980380
1130	Đào Văn Chuẩn	142011337
1131	Bùi Văn Tiềm	151775952
1132	Đoàn Sơn Tùng	100858607
1133	Nguyễn Đình Hậu	101105538
1134	Nguyễn Văn Trực	101038406
1135	Nguyễn Văn Phúc	022086004069
1136	Ngô Văn Bình	101105509
1137	Nguyễn Văn Khang	100928264
1138	Nguyễn Tùng Dương	101281260
1139	Bàn Ton Lìu	061079724
1140	Đỗ Văn Núi	100858586
1141	Chu Văn Tùng	022089003834
1142	Phạm Văn Thao	022087003130
1143	Nguyễn Xuân Hiệp	100934713
1144	Trần Mạnh Hà	022080003103
1145	Lưu Quang Triều	038085014431
1146	Nguyễn Văn Toàn	022086001637
1147	Trần Văn Thương	030083007746
1148	Nguyễn Văn Thuân	031067002865
1149	Trần Văn Độ	100854619
1150	Nguyễn Hữu Mười	031074001994
1151	Lê Văn Đáng	100725538

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1152	Hà Văn Tưng	172552458
1153	Hoàng Văn Hoa	101142692
1154	Lê Văn Văn	100603513
1155	Lê Văn Tịnh	037085002051
1156	Vũ Văn Thuyên	036087003351
1157	Mạc Văn Tám	022074000777
1158	Thân Văn Triển	101326880
1159	Nguyễn Văn Tuấn	030082002659
1160	Đào Quang Vinh	033084004116
1161	Nguyễn Văn Lương	037084005056
1162	Nguyễn Văn Tranh	030084009259
1163	Đào Xuân Viện	150962320
1164	Đỗ Công Viên	034084010661
1165	Vũ Đình Chung	034087008171
1166	Đỗ Văn Quyết	034086009553
1167	Trần Quảng Bình	100693301
1168	Nguyễn Văn Thuật	030078000941
1169	Nguyễn Văn Trung	036089004915
1170	Bùi Văn Khánh	031094001438
1171	Lê Văn Tuấn	100854633
1172	Vũ Văn Cường	030077000672
1173	Bùi Huy Sơn	022068000541
1174	Trần Đăng Hưng	035079001734
1175	Nguyễn Bá Phong	034076006283
1176	Nguyễn Văn Khiển	033083004955
1177	Đỗ Văn Tuyến	034086006544
1178	Nguyễn Thành Vượng	001079005063
1179	Nông Văn Đạt	020098000034
1180	Lý Văn Cừ	101291832
1181	Triệu Đức Cầu	101326257
1182	Phùn Văn Nam	022099004852
1183	Lý Xuân Hiếu	022097001237
1184	Bùi Văn Kiên	063042969
1185	Vi Văn Hiếu	122130444
1186	Đoàn Hữu Đoạt	142895370
1187	Thào A Anh	063517114
1188	Giàng A Giống	063517636
1189	Sùng A Kính	063517479

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1190	Thào A Trình	063498052
1191	Sùng A Vềnh	063486398
1192	Và Mí Lúa	073421278
1193	Chu Văn Trường	082319460
1194	Thào A Châu	063486732
1195	Lý A Lầu	063486912
1196	Hà Xuân Thùy	035083003893
1197	Lê Thanh Tùng	034089008222
1198	Trịnh Văn Đại	036082005378

18. Nghề Kỹ thuật Khai thác mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc3.

18.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1199	Nguyễn Hoàng Nam	100743480
1200	Đoàn Hữu Quyền	151552702
1201	Lê Xuân Duy	034087008558
1202	Ngô Xuân Huy	036085007144
1203	Trần Văn Long	034090006034
1204	Phạm Nhật Tân	100940399
1205	Ngô Xuân Đại	101146734
1206	Ngô Văn Viền	121481879
1207	Nguyễn Hoàn Lê	100770187
1208	Phạm Thành Đoàn	030087007009
1209	Phạm Văn Bình	100929608
1210	Trần Nam Dân	034080000844
1211	Hoàng Văn Thuấn	034088004062
1212	Nguyễn Ngọc Thanh	022089003245
1213	Lê Văn Trung	151515238
1214	Nguyễn Thành Luân	034090006377
1215	Nguyễn Hữu Chỉnh	162786472
1216	Vũ Đình Đảng	034083006078
1217	Phạm Ngọc Thức	030078000256
1218	Trần Đình Đích	145406782
1219	Nguyễn Văn Giáp	142292243
1220	Phạm Văn Định	031692952

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1221	Phan Văn Biển	031542288
1222	Lê Văn Chức	172198963
1223	Nguyễn Văn Luật	036078000635
1224	Giang Văn Tư	101181818
1225	Bùi Văn Hiếu	101320782
1226	Trần Văn Nam	151633077
1227	Văn Thế Thảo	100903428
1228	Trần Văn Hùng	030086000421
1229	Nguyễn Duy Thuấn	034091001690
1230	Nguyễn Văn Thuyết	142115824
1231	Đoàn Văn Tuân	030089003780
1232	Nguyễn Tiến Dũng	022089001815
1233	Vũ Văn Tá	142194395
1234	Vũ Trung Kiên	101098055
1235	Lê Văn Vượng	100865793
1236	Phạm Phú Mính	141921390
1237	Phạm Văn Hiến	151732725
1238	Nguyễn Văn Quỳnh	142155192
1239	Vũ Duy Sơn	143016437
1240	Nguyễn Văn Hạ	168036491
1241	Bùi Lưu Vũ	022090000713
1242	Vũ Văn Tiến	031592879
1243	Bùi Văn Thành	100737460
1244	Đinh Quốc Hưng	100977642
1245	Lê Huy Diền	101113068
1246	Khúc Ngọc Nhã	151710786
1247	Phạm Ngọc Vinh	101320670
1248	Trần Đăng Ninh	141985614
1249	Vũ Văn Hiệp	101341272
1250	Hoàng Đức Quyền	034084010917
1251	Phạm Văn Thành	030088002319
1252	Trịnh Bá Kiên	162961409
1253	Phạm Văn Hùng	142079673
1254	Phạm Văn Hạ	121756217
1255	Đặng Đức Vương	145080835
1256	Trần Quang Vũ	142142083
1257	Hoàng Thanh Giang	142014691
1258	Vũ Nhậm Dương	101266190

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1259	Lê Minh Tuấn	100925698
1260	Bùi Xuân Hải	025079000180
1261	Đỗ Văn Quang	022081003638
1262	Vũ Đình Huy	030083003064
1263	Nguyễn Văn Quyết	'030081004516
1264	Nguyễn Văn Toàn	145012553
1265	Đỗ Văn Yên	101052129
1266	Nguyễn Đức Tỉnh	151336655
1267	Bùi Đình Thảo	030087005386
1268	Nguyễn Đức Trìu	100968532
1269	Trần Văn Hòa	034087002654
1270	Lê Hùng Mạnh	022083000216
1271	Chu Toàn Thắng	100659893
1272	Hoàng Đức Thọ	100717761
1273	Hoàng Văn Toan	022077002243
1274	Nguyễn Quang Hoàng	100729312
1275	Phan Văn Đường	022068001200
1276	Nguyễn Tuấn Quyết	100626562
1277	Nguyễn Văn Quỳnh	100342862
1278	Dương Duy Giang	101217402
1279	Phùng Khắc Lộc	001063006643
1280	Nguyễn Hồng Vĩnh	100724826
1281	Nguyễn Trung Thành	022085003606
1282	Bùi Hùng Mạnh	151238678
1283	Nguyễn Thanh Hải	100870694
1284	Phạm Văn Mạnh	034080003342
1285	Phạm Xuân Thanh Sơn	151632186
1286	Nguyễn Trường Tín	030083006800
1287	Nguyễn Văn Đương	034081008845
1288	Vũ Quang Khải	030068003443
1289	Lê Văn Quyền	100615566
1290	Cao Đắc Sỹ	168075957
1291	Đặng Văn Tuấn	034078006255
1292	Trần Tiến Quân	080994605
1293	Nguyễn Đăng Nguyên	100763105
1294	Vũ Tất Thành	151249402
1295	Nguyễn Như Tú	101293068
1296	Tạ Văn Diễn	101325740

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1297	Nguyễn Xuân Huy	101261210
1298	Lưu Quốc Diên	091515391
1299	Nguyễn Thanh Hải	090508599
1300	Đặng Đức Dũng	090678016

19. Nghề Kỹ thuật Xây dựng mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

19.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1301	Trần Văn Thống	100846621
1302	Lỷ Văn Sòi	100589336
1303	Chìu Văn Pẩu	100935656
1304	Đỗ Văn Cửu	030085004847

20. Nghề Kỹ thuật Xây dựng mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

20.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1305	Thào A Sàng	061116210
1306	Hảng A Rùa	061108031
1307	Lý A Vàng	061108007
1308	Mùa A Chú	061075582
1309	Thào A Ninh	061096132
1310	Trương Văn Cường	060890446
1311	Phàng A Bla	061107303
1312	Phạm Tiến Tùng	022092001344
1313	Bùi Văn Thành	113677510
1314	Lý A Vàng	061047544

21. Nghề Kỹ thuật Xây dựng mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc3.

21.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1315	Hoàng Văn Hiếu	141773539
1316	Vũ Văn Chính	038083009532
1317	Vũ Xuân Cao	022075000525
1318	Phạm Văn Tân	101327310
1319	Triệu Duy Tuấn	142101231
1320	Trần Mạnh Tưởng	033083003298
1321	Hoàng Duy Thông	100843228
1322	Nguyễn Công Thứ	030081004149
1323	Nguyễn Bá Tươi	038087003008
1324	Lê Huy Hùng	031086003485
1325	Nguyễn Văn Thoả	142286819
1326	Nguyễn Văn Chung	091572798

2. Nghề May công nghiệp ở trình độ kỹ năng nghề bậc3.

22.1. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1327	Tô Lan Anh	173058098
1328	Cao Thị Bến	091722463
1329	Nguyễn Thị Hồng Châm	033172002634
1330	Nguyễn Thị Chung	131189533
1331	Lã Thị Duyên	036181003896
1332	Phạm Thị Giới	091547122
1333	Nguyễn Thị Thu Hà	162249928
1334	Hoàng Thị Hải	131070220
1335	Nguyễn Thị Mai Hoa	001173015309
1336	Nguyễn Thị Kim Hòa	011653086
1337	Nguyễn Thị Hồng	172030145
1338	Vũ Thị Hương	061109588
1339	Nguyễn Thị Lan Hương	132426895
1340	Phạm Thị Quỳnh Hương	035173000037
1341	Trần Thị Pha Lê	221128509
1342	Đỗ Thị Thu Liên	121558053
1343	Trần Thị Anh Lượng	060743236

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1344	Nguyễn Thị Mai	125231300
1345	Trương Xuân Mạnh	172015232
1346	Vũ Thị Nhâm	090761075
1347	Hoàng Thị Phương	081066348
1348	Nguyễn Anh Quyết	038072000976
1349	Ninh Thị Thắm	038187011980
1350	Nguyễn Thị Thắm	035195001312
1351	Nguyễn Thị Thảo	172160235
1352	Trần Thu Thảo	036178006257
1353	Trịnh Thị Thúy	038184013313
1354	Trần Thị Hoàng Thủy	162520088
1355	Lê Thị Xinh	172244447
1356	Trần Hải Yến	162135105
1357	Dương Hải Yến	230956704

23. Nghề Quản trị mạng máy tính ở trình độ kỹ năng nghề bậc3.

23.1. Tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1358	Trần Đức Toàn	073364749
1359	Nguyễn Công Lâm	073079974
1360	Phan Khánh Tùng	073091736
1361	Đinh Phương Nam	073334657
1362	Hà Xuân Thủy	231147003
1363	Đoàn Trần Hoàng	231206176
1364	Trần Văn Trọng	230413690
1365	Trương Văn Cường	230855016
1366	Cao Việt Dũng	050396137
1367	Nguyễn Thị Anh Nga	050351653
1368	Lò Quý Dương	050504795
1369	Hồ Thị Thanh Trúc	050525698
1370	Khuất Huy Hiếu	050407891
1371	Nguyễn Thị Hạnh	050454524
1372	Tạ Ngọc Quang	050531181
1373	Đàm Truyền Đức	C2842608
1374	Nguyễn Thanh Tùng	012589226

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1375	Nguyễn Quốc Tuấn	036066002976
1376	Phạm Thị Phương Hồng	100783904
1377	Bùi Thị Nụ	034184009490
1378	Đinh Quang Bắc	113126559
1379	Hoàng Văn Bình	113762551
1380	Nguyễn Hồng Hải	113157466
1381	Nguyễn Thị Huyền	113137121
1382	Nguyễn Viết Quyền	113126566
1383	Phạm Tất Thành	168060641
1384	Nguyễn Xuân Hòa	036086000433
1385	Lê Thị Thu Hương	035183000402
1386	Chu Thị Hồng Nhung	035186001136
1387	Đào Anh Tuấn	036081006779
1388	Nguyễn Hồ Phương	168128791
1389	Nguyễn Thị Nhàn	168219008
1390	Trần Văn Thắng	168117598
1391	Hồ Ánh Hòa	168151783
1392	Đinh Thị Khánh Vân	035183004134
1393	Dương Thị Phượng	036176002304
1394	Phạm Thị Vui	162765839
1395	Phạm Văn Long	031108427
1396	Nguyễn Thị Hồng Mai	031178780

24. Nghề Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh ở trình độ kỹ năng nghề bậc3.

24.1. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1397	Nguyễn Ngọc Cao	174641942
1398	Nguyễn Hồng Chương	186580523
1399	Phạm Tiến Dũng	164204717
1400	Nguyễn Hữu Nam	172174033
1401	Hoàng Văn Nam	113689923
1402	Phạm Hoài Nam	060939307
1403	Lê Thành Nhân	221122347
1404	Nguyễn Văn Thắng	164232081
1405	Phạm Minh Thuận	060560869

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1406	Lê Thị Thúy Vân	187065696

24.2. Tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1408	Lê Hồng Châu	225255627
1409	Mai Lưu Thủy	225481860
1410	Lê Chí Tâm	301108269
1411	Nguyễn Văn An	340339345
1412	Huỳnh Tuấn Kiệt	341050277
1413	Nguyễn Thanh Tùng	334113260
1414	Vũ Đình Nhường	024627315
1415	Đỗ Quang Huy	273115294
1416	Nguyễn Văn Quý	023538511
1417	Trần Nhựt Quang	300915147
1418	Trần Anh Tuấn	301184742
1419	Lê Quốc Cường	301090159
1420	Huỳnh Ngọc Linh	370787401
1421	Nguyễn Thanh Hà	363996155
1422	Nguyễn Văn Linh	331040268
1423	Trần Văn Thuận	331364928
1424	Nguyễn Hoàng Dương	331394113
1425	Nguyễn Phạm Hoàng Tú	311836587
1426	Trần Văn Thảo	311606294
1427	Phan Văn Thiết	311955719
1428	Nguyễn Dũng Chinh	311795596
1429	Trương Thanh Hiếu	311684367
1430	Nguyễn Minh Trường	331728536
1431	Lâm Quang Thọ	365735165
1432	Nguyễn Minh Chắc	365494446
1433	Nguyễn Xuân	205494149
1434	Báo Thành Hôn	2646243430
1435	Trần Văn Ninh	264111810
1436	Lê Thành Chương	264310611
1437	Văng Minh Khoa	351302559
1438	Trần Tấn Lộc	351620983
1439	Lê Minh Nhật	351358125

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	*(2)*	*(3)*
1440	Trần Thanh Phong	351208734
1441	Huỳnh Thành Tâm	351393185
1442	Lê Vĩnh Triều	351355388
1443	Lê Thị Minh Thùy	221291285
1444	Trần Văn Nhàn	241309144
1445	La Văn Nam	241191839
1446	Dương Huỳnh Minh Nhựt	321501197
1447	Lê Thị Ngọc Oanh	206316765